

Bản án số: 15 /2019/HSST

Ngày: 05/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Đức Lâm, ông Nguyễn Đức Mạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Phú Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Bùi Thanh P**, sinh ngày 13/5/2000.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm M, xã Y, huyện C, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Bùi Văn Y, sinh năm 1971; Con bà Đinh Thị D, sinh năm 1975. Gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Bùi Văn T**, sinh ngày 12/5/1999.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm M, xã Y, huyện C, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Bùi Văn T, sinh năm 1976; Con bà Quách Thị D, sinh năm 1977. Gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Anh Bùi Văn T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Xóm T, xã Y, huyện C, tỉnh Hòa Bình (Có mặt tại phiên tòa).

* **Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Bùi Quang Đ, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Xóm M, xã Y, huyện C, tỉnh Hòa Bình (Có mặt tại phiên tòa).

2. Anh Bùi Quang L, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Xóm K, xã Y, huyện C, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt có lý do).

3. Anh Bùi Văn C, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Xóm M, xã Y, huyện C, tỉnh Hòa Bình (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21h30 ngày 09/02/2019 tại quán nhà chị Bùi Thị Hải Y tại xóm M – xã Y – huyện C – tỉnh Hòa Bình, do có mâu thuẫn với nhau nên Bùi Thanh P, Bùi Quang Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn C, Bùi Văn L đã dùng tay chân đâm đá vào người T, riêng L lấy ống sắt để ở xe máy của mình đánh vào tay, chân của T. Sau khi đánh Bùi Văn T, C, L và Đ rời khỏi nơi đánh nhau, Bùi Văn T chạy vào quán của chị Y gọi điện cho anh trai là Bùi Văn T đến can giúp và T tìm công cụ để đánh lại nhóm của P.

Bùi Văn T đi xe máy về nhà mình lấy 01 con dao đi đến quán chị Y, thấy P và T tiếp tục ôm vật nhau, T dơ dao chém T thì bị T dùng vỏ chai bia thủy tinh đánh vào đầu, thấy T bị đánh, P lấy dao từ tay T rồi dùng dao chém vào khuỷu tay trái của T, T bỏ chạy vào vườn mía, sau đó T gọi T đưa vào bệnh viện cứu chữa.

Tại bản kết luận giám định số 27 ngày 26/2/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình xác định: Bùi Văn T “*Chấn thương vùng ngực, tay hai bên, chân phải do vật có cạnh sắc và vật tày tác động gây các tổn thương*

- *Gãy mỏm xương trụ tay trái hạn chế gấp duỗi khuỷu tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên thiệt hại là 08%.*

- *Vết thương khuỷu tay trái chưa liền sẹo, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên thiệt hại là 03%.*

- *Đám xây xước da cánh tay phải để lại vết sẹo mờ, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại 02%.*

- *Vết trợt da cẳng chân phải hiện tại còn để lại sẹo, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại 02%.*

Áp dụng phương pháp cộng lùi

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm)”.

Về dân sự: Các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã bồi thường cho bị hại số tiền 34.000.000 (ba mươi bốn triệu đồng), tại phiên tòa bị hại Bùi Văn T không yêu cầu các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải bồi thường về mặt dân sự, đồng thời bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

Cáo trạng số: 15/CT-VKSCP ngày 12/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố Bùi Thanh P, Bùi Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Thanh Ph, Bùi Văn T về tội "Cố ý gây thương tích", áp dụng các căn cứ pháp luật để xử phạt các bị cáo như sau:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt Bùi Thanh P từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Xử phạt Bùi Văn T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự, các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị hại đã thỏa thuận số tiền bồi thường 34.000.000 (Ba mươi bốn triệu đồng). Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bồi thường đủ số tiền. Nay bị hại anh Bùi Văn T không có yêu cầu gì nên cần tôn trọng sự thỏa thuận của các bên.

Về xử lý vật chứng: Do không còn giá trị sử dụng đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số tang vật.

Phản tranh luận: Các bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà các bị cáo thực hiện:

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại Bùi Văn T, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các

tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 09 tháng 02 năm 2019, tại xóm M, xã Y, huyện C, tỉnh Hoà Bình, do các bên phát sinh mâu thuẫn, Bùi Thanh P, Bùi Văn T, Bùi Quang Đ, Bùi Văn C dùng chân tay đánh T, Bùi Quang L dùng ống sắt đánh T hậu quả bị tổn hại 4% sức khỏe, khi được mọi người can ngăn, anh Bùi Văn T vẫn tiếp tục cãi nhau với Bùi Thanh P. Bùi Văn T về nhà lấy dao mục đích gây thương tích cho T nhưng bị T dùng vỏ chai bia thủy tinh đập vào đầu T, thấy vậy Bùi Thanh P lấy dao trên tay T, P dùng dao chém vào tay trái của T gây thương tích tổn hại sức khỏe 11%. Kết luận giám định xác định Bùi Văn T tổn hại 15% sức khỏe. Bị cáo đã dùng dao gây thương tích, nên hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà coi thường sức khỏe của người khác nên vẫn thực hiện. Do đó, cần quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Cá thể hình phạt đối với từng bị cáo xét thấy:

Các bị cáo cố ý cùng thực hiện tội phạm do đó các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật Hình sự, xét hành vi của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Bùi Thanh P là người dùng tay chân đánh và trực tiếp dùng dao gây thương tích cho anh Bùi Văn T nên giữ vai trò chính trong vụ án. Mặc dù bị cáo không chủ định dùng dao chém vào tay của T, do thấy bạn mình là T bị anh T đánh chai bia vào đầu nên P đã lấy dao từ tay T để chém vào tay T. Do vậy, cần phải có mức hình phạt cao hơn mức hình phạt đối với bị cáo T.

Bị cáo Bùi văn T là người tiếp nhận ý trí, trực tiếp về nhà lấy hung khí để gây thương tích cho anh T và cũng tham gia dùng tay chân đánh anh T, do đó là đồng phạm trong vụ án với vai trò giúp sức. Tuy nhiên, bị cáo T không phải là người trực tiếp dùng dao chém vào tay và gây ra thương tích cho T nên chịu mức hình phạt thấp hơn so với với bị cáo P.

[3]. Về nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về nhân thân, các bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng và chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo cũng đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho phía bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, ông của bị cáo Bùi Thanh P là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết được giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS

cần áp dụng cho các bị cáo. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần phạm tội này là lần phạm tội đầu tiên, các bị cáo sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội cả hai bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nên có thể cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

[4] Đối với Bùi Quang L, Bùi Quang Đ, Bùi Văn C cơ quan điều tra Công an C xác định phạm tội theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, thuộc trường hợp rút đơn theo yêu cầu của bị hại, đã đình chỉ điều tra là có căn cứ pháp luật nên không đề cập giải quyết.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị hại đã thỏa thuận số tiền bồi thường 34.000.000 (Ba mươi bốn triệu đồng). Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bồi thường đủ số tiền. Nay bị hại anh Bùi Văn T không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Tòa không đề cập giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 dao dài 50cm loại lưỡi cắt, lưỡi dao chất liệu kim loại dài (28x05) cm, lưỡi dao hình vòng cung, phần chuôi dao dài 22cm chất liệu gỗ đường kính 03cm; 01 thanh kim loại màu trắng hình vuông lõi rỗng dài 90cm, rộng 1,5cm; 01 thanh kim loại màu trắng hình vuông lõi rỗng dài 78 cm, rộng 1,5cm; 01 thanh kim loại màu trắng hình vuông lõi rỗng dài 83 cm, rộng 1,5cm, xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Các bị cáo Bùi Thanh P, Bùi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Thanh P, Bùi Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bùi Thanh P 30 (Ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bùi Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Bùi Thanh P, Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết

định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp hình phạt với bản án trước theo quy định tại Điều 55, 56 Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 dao dài 50cm loại lưỡi cắt, lưỡi dao chất liệu kim loại dài (28x05) cm, lưỡi dao hình vòng cung, phần chuôi dao dài 22cm chất liệu gỗ đường kính 03cm; 01 thanh kim loại màu trắng hình vuông lõi rỗng dài 90cm, rộng 1,5cm; 01 thanh kim loại màu trắng hình vuông lõi rỗng dài 78 cm, rộng 1,5cm; 01 thanh kim loại màu trắng hình vuông lõi rỗng dài 83 cm, rộng 1,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 14/BB - GNVC ngày 13/9/2019 giữa Công an huyện Cao Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Bùi Thanh P, Bùi Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. **Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.**

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện CP;
- VKSND tỉnh HB;
- Công an huyện CP;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS huyện CP;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Đỗ Thị Quỳnh Anh